

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SỬ PHẠM**

**MA THỊ HỒNG HẠNH**

**HOẠT ĐỘNG CỦA MỎ SẮT TRẠI CAU  
TỈNH THÁI NGUYÊN (1986 - 2016)**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ LỊCH SỬ**

**THÁI NGUYÊN - 2018**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SỬ PHẠM**

**MA THỊ HỒNG HẠNH**

**HOẠT ĐỘNG CỦA MỎ SẮT TRẠI CAU  
TỈNH THÁI NGUYÊN (1986 - 2016)**

**Ngành: Lịch sử Việt Nam**

**Mã ngành: 8.22.90.13**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ LỊCH SỬ**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Xuân Minh**

**THÁI NGUYÊN - 2018**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, các số liệu, kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực.

*Thái Nguyên, tháng 6 năm 2018*

**Tác giả luận văn**

**Ma Thị Hồng Hạnh**

## LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình thực hiện đề tài, tôi đã nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình và sự đóng góp quý báu của nhiều cá nhân và tập thể đã tạo điều kiện thuận lợi để tôi hoàn thành luận văn.

Tôi xin trân trọng gửi lời cảm ơn tới TS. Nguyễn Xuân Minh - người đã tận tình hướng dẫn, chỉ bảo và tạo mọi điều kiện giúp đỡ tôi hoàn thành công trình nghiên cứu này.

Tôi xin chân thành cảm ơn các thầy cô giáo trong Khoa Lịch sử, Phòng Sau đại học của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đã nhiệt tình giảng dạy, giúp đỡ tôi hoàn thành khoá học.

Đồng thời, tôi xin chân thành cảm ơn Mỏ sắt Trại Cau, Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Nguyên... đã ủng hộ, giúp đỡ tôi trong quá trình hoàn thành luận văn.

Tôi xin cảm ơn Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên, trường Trung học phổ thông Trại Cau đã tạo điều kiện thuận lợi cho tôi trong quá trình học tập.

Cảm ơn gia đình, bạn bè, đồng nghiệp đã khuyến khích động viên tôi trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu.

*Thái Nguyên, ngày 16 tháng 4 năm 2018*

**Tác giả luận văn**

**Ma Thị Hồng Hạnh**

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN .....	i
LỜI CẢM ƠN.....	ii
MỤC LỤC .....	iii
DANH MỤC CÁC BẢNG .....	iv
DANH MỤC CÁC HÌNH .....	v
<b>MỞ ĐẦU.....</b>	<b>1</b>
1. Lí do chọn đề tài .....	1
2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề.....	3
3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu và nhiệm vụ của đề tài.....	4
4. Nguồn tài liệu và phương pháp nghiên cứu .....	5
5. Đóng góp của Luận văn.....	6
6. Bố cục của Luận văn .....	6
<b>Chương 1: KHÁI QUÁT MỎ SẮT TRẠI CAU TRƯỚC NĂM 1986.....</b>	<b>7</b>
1.1. Quá trình xây dựng Mỏ sắt Trại Cau (1959 - 1963).....	7
1.2. Tình hình hoạt động của Mỏ sắt Trại Cau (1963 - 1985).....	10
1.2.1. Cơ cấu tổ chức và đội ngũ công nhân của Mỏ .....	10
1.2.2. Vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ (1963 - 1975).....	12
1.2.3. Thi đua đẩy mạnh sản xuất, cải thiện đời sống (1975 - 1985) .....	17
Tiểu kết chương 1 .....	21
<b>Chương 2: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA MỎ SẮT TRẠI CAU (1986 - 2016) .....</b>	<b>21</b>
2.1. Đường lối đổi mới của Đảng và sự vận dụng của Mỏ .....	22
2.2. Hoạt động của Mỏ sắt Trại Cau từ năm 1986 đến năm 1996.....	26
2.2.1. Tổ chức quản lí và nguồn nhân lực .....	26
2.2.2. Hoạt động sản xuất, kinh doanh .....	34
2.3. Hoạt động của Mỏ sắt Trại Cau từ năm 1997 đến năm 2016.....	39

2.3.1. Chủ trương đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước của Đảng .....	39
2.3.2. Hoạt động của Mỏ sắt Trại Cau (1997 - 2016).....	40
Tiểu kết chương 2 .....	50
<b>Chương 3: VAI TRÒ CỦA MỎ SẮT TRẠI CAU.....</b>	<b>52</b>
3.1. Đối với sự phát triển kinh tế .....	52
3.1.1. Mỏ sắt Trại Cau góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế của đất nước nói chung và địa phương nói riêng .....	52
3.1.2. Mỏ sắt Trại Cau góp phần làm chuyên biến cơ cấu kinh tế trong khu vực .....	56
3.2. Đối với sự phát triển xã hội .....	57
3.2.1. Mỏ sắt Trại Cau góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội, tạo việc làm cho người lao động .....	57
3.2.2. Mỏ sắt Trại Cau góp phần làm thay đổi bộ mặt xã hội trong khu vực....	58
3.2.3. Mỏ sắt Trại Cau tích cực tham gia các hoạt động xã hội của địa phương ..	60
3.2.4. Mỏ sắt Trại Cau thường xuyên quan tâm bảo vệ môi trường .....	61
Tiểu kết chương 3 .....	63
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>65</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>71</b>
<b>PHỤ LỤC</b>	

## DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 2.1. Tổng sản lượng các sản phẩm của Mỏ trong giai đoạn 1986 - 1996.....	36
Bảng 2.2. Kết quả sản xuất kinh doanh của Mỏ từ năm 1997 đến năm 2016 .....	42
Bảng 2.3. Kết quả đóng góp cho ngân sách Nhà nước và thu nhập bình quân của công nhân từ năm 1997 đến năm 2016.....	47

## DANH MỤC CÁC HÌNH

Sơ đồ 2.1: Sơ đồ cơ cấu tổ chức Mỏ sắt Trại Cau.....	30
--	----

## MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

Phát triển công nghiệp luôn giữ vai trò trọng yếu trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia. Việt Nam đang trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước với mục tiêu đến năm 2020 về cơ bản sẽ trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Vì vậy, một hệ thống các chính sách công nghiệp đúng đắn sẽ là công cụ hữu hiệu để thực hiện mục tiêu phát triển ngành Công nghiệp và toàn bộ nền kinh tế.

Công nghiệp luyện kim là một trong những ngành quan trọng bậc nhất của công nghiệp nặng. Sản phẩm chính của nó là gang và thép - nguyên liệu cơ bản cho các ngành công nghiệp cơ khí, xây dựng, gia công kim loại để tạo ra tư liệu sản xuất, công cụ lao động. Hầu hết các ngành kinh tế đều sử dụng sản phẩm của ngành Công nghiệp luyện kim.

Ngành Luyện kim của Việt Nam luôn luôn đồng hành với ngành Khai thác và chế biến các loại khoáng sản. Chính những sản phẩm của ngành Khai thác khoáng sản là vật liệu chủ đạo phục vụ cho công tác luyện kim. Việt Nam có nguồn tài nguyên khoáng sản vô cùng phong phú và đa dạng về chủng loại như than, sắt, kẽm, thiếc... Công nghiệp khai thác khoáng sản ở Việt Nam bắt đầu hình thành từ cuối thế kỉ XIX do tư bản Pháp thực hiện. Từ năm 1955, Việt Nam đã tiếp quản, duy trì và phát triển các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản. Đến năm 2015, Việt Nam tiến hành điều tra cơ bản, thăm dò và phát hiện mức trên 5.000 điểm khoáng và mỏ. Trong đó, một số loại khoáng sản được đánh giá là có giá trị công nghiệp và trữ lượng lớn, như than (240 tỉ tấn), sắt (2 tỉ tấn), bôxít (10 tỉ tấn), chì, kẽm, thiếc (2 tỉ tấn). Nhiều loại khoáng sản đã được khai thác phục vụ cho nhu cầu trong nước và một phần xuất khẩu.

Thái Nguyên là một tỉnh miền núi - trung du, có thế mạnh về công nghiệp, nhất là công nghiệp khai khoáng và công nghiệp luyện kim. Các loại tài nguyên khoáng sản nằm ở địa bàn tỉnh Thái Nguyên có trữ lượng tương đối lớn, như

than, quặng sắt, đá vôi, vàng, v.v... Những nguồn tài nguyên đó là cơ sở cho sự ra đời ngành Luyện kim đầu tiên của nước ta. Vì vậy, từ năm 1959, Thái Nguyên được Đảng, Chính phủ chọn làm nơi xây dựng Khu Công nghiệp Gang thép - cánh chim đầu đàn của ngành Công nghiệp nặng miền Bắc Việt Nam lúc bấy giờ.

Là một thành viên của Công ty Gang thép Thái Nguyên (nay là Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên), Mỏ sắt Trại Cau có nhiều đóng góp to lớn đối với ngành Công nghiệp luyện kim. Nhiệm vụ chính của Mỏ là khai thác, chế biến quặng sắt cung cấp cho Nhà máy Luyện gang của Công ty. Ngoài ra, Mỏ còn cung cấp chất trợ dung cho công nghệ sản xuất xi măng trong nước và một số ngành công nghiệp khác; nghiên cứu công nghệ chế biến, sản xuất bột huyền phù từ quặng 0-8 mm Manhêtit để cung cấp cho công nghệ tuyển than; sản xuất đá xây dựng; gia công chế tạo sản phẩm cơ khí, sửa chữa thiết bị điện, đại tu thiết bị máy xúc, máy gặt, ô tô, máy công cụ...

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, sự chỉ đạo của cấp trên, sự giúp đỡ tạo điều kiện của địa phương và các đơn vị bạn, từ ngày khánh thành Nhà máy Tuyển khoáng (16/12/1963) đến nay, Mỏ sắt Trại Cau đã đóng góp quan trọng vào sự phát triển ngành Công nghiệp luyện kim nước ta nói chung và Công ty Gang thép Thái Nguyên nói riêng. Qua mỗi giai đoạn, từ xây dựng cơ bản, sản xuất, chiến đấu bảo vệ sản xuất, thời kì đổi mới, Mỏ sắt Trại Cau đều để lại những dấu ấn đậm nét trong lịch sử phát triển của địa phương và đất nước. Trong công cuộc đổi mới, thực hiện đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, cán bộ, công nhân Mỏ sắt Trại Cau luôn đoàn kết, thi đua phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất lao động để khẳng định vị thế của mình.

Là một giáo viên giảng dạy bộ môn Lịch sử ở Trường Trung học phổ thông Trại Cau, tôi muốn được tìm hiểu về những hoạt động của Mỏ sắt Trại Cau. Hơn nữa, việc nghiên cứu hoạt động của Mỏ, rút ra những bài học kinh nghiệm thành công và chưa thành công còn góp phần giúp Ban Lãnh đạo Mỏ có những định hướng phát triển trong tương lai.